

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CƯ M'GAR  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HS-ST  
Ngày: 31 – 8 – 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Việt Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hoài Bảo, bà Cao Thị Hồng Châu

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa:** Ông Dương Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Kiêm P**; Tên gọi khác: Hoàng Tồn S; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1993; tại: tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn U (đã chết) và bà Xiêm Mùi K; Bị cáo có vợ là Bàn Mùi P (đã ly hôn) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền sự: Không; Tiền án: 01, tại Bản án số 11/2017/HSST ngày 16/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Nông, bị xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa được xóa án tích; Nhân thân: Tại Bản án số 71/2016/HSST ngày 29/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, bị xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã được xóa án tích; Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Cao Bằng trong vụ án khác. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử vắng mặt.

**- Bị hại:** Anh Phan Văn H - Sinh năm: 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Thái Quang H - Sinh năm: 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Kiềm P và anh Phan Văn H (Sinh năm: 1980, trú tại: 40 đường Q, Tổ dân phố B, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) quen biết nhau trong quá trình chấp hành án tại Trại giam Đ, Cục C10, Bộ Công an, sau khi chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 16/3/2021, anh H rủ P về nhà mình tại địa chỉ Tổ dân phố B, thị trấn Q, huyện C chơi và cho P mượn 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu APPLE, loại IPAD3 để chơi điện tử. Đến ngày 18/3/2021, anh H điều khiển xe mô tô biển số: 47F9-28xx, chở P đi đến rẫy của gia đình tại buôn B, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk để tưới cà phê được một lúc thì P bị đau bụng nên hỏi mượn anh H chiếc xe mô tô trên để đi mua thuốc thì anh H đồng ý. Do không đủ tiền mua thuốc nên P điều khiển xe mô tô về nhà gặp ông Phan Văn H, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1963 (Là bố mẹ của anh H), để xin thuốc uống bà N đã lấy thuốc đau bụng đưa cho P uống. Sau khi uống thuốc và nghỉ ngơi thì P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên P đi vào phòng ngủ của anh H lấy trộm được 01 ví da bên trong có số tiền 2.300.000đồng, 01 Chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Phan Văn H, 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Phan Văn H. Sau khi lấy trộm số tiền trên, P nảy sinh ý định chiếm đoạt luôn chiếc máy tính bảng, loại IPAD 3 và chiếc xe mô tô biển số: 47F9-28xx của anh H cho P mượn bán lấy tiền tiêu xài, Phẫu lấy máy tính bảng IPAD 3 điều khiển xe mô tô đi đến thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông bán chiếc máy tính bảng cho một người đàn ông (Không rõ nhân thân, lai lịch) được số tiền là 500.000đồng rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về nhà tại thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Đến ngày 27/3/2021, P mang chiếc xe mô tô biển số: 47F9-28xx bán cho anh Thái Quang H (Sinh năm 1989, trú tại thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông) được số tiền 2.200.000đồng, rồi bỏ trốn đến huyện B, tỉnh Cao Bằng tiếp tục thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Cao Bằng khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay.

Quá trình điều tra ngày 03/7/2021, anh Thái Quang H, đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô biển số 47F9-28xx cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận giám định tài sản số: 32/KL-HĐĐGTS, ngày 23/4/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận:

- 01 xe mô tô biển số 47F9-28xx, nhãn hiệu: DREAM, số loại: Super, màu sơn: Nâu, số khung: HA0603WY-150363, số máy: HA05E-0150371, xe mua mới vào năm 1999, trị giá là 9.500.000đồng

- 01 Máy tính bảng, nhãn hiệu: APPLE, loại: IPAD 3, máy được mua lại vào năm 2018, trị giá là 1.200.000đồng

Tại bản Cáo trạng số: 59/CT-VKS ngày 30/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Hoàng Kiềm P tội “Trộm cắp tài sản” theo

khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Kiềm P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Quá trình tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện C đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Kiềm P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Điều 38; điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Hoàng Kiềm P mức án: 09 đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Điều 38; điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Hoàng Kiềm P mức án: từ 09 đến 12 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

#### ***Các biện pháp tư pháp:***

- ***Về phân trách nhiệm dân sự:*** Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 588, Điều 589 Bộ luật Dân sự

Buộc bị cáo Hoàng Kiềm P phải bồi thường cho anh Phan Văn H số tiền 3.500.000đồng là tổng trị giá các tài sản bị cáo chiếm đoạt không thu hồi được gồm 01 chiếc máy tính bảng IPAD3, trị giá 1.200.000 đồng và số tiền 2.300.000đồng.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Tại Biên bản làm việc tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Cao Bằng xác định: Sau khi nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử, bị cáo Hoàng Kiềm P có đơn đề nghị

Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị cáo, về lời khai bị cáo đã trình bày tại cơ quan điều tra và không có ý kiến gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự để thảo luận và chấp nhận tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Về hành vi của bị cáo đã thực hiện: Ngày 18/3/2021, bị cáo Hoàng Kiềm P thông qua việc mượn của anh Phan Văn H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số 47F9-28xx, trị giá 9.500.000đồng và 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu APPLE, loại IPAD3, trị giá: 1.200.000đồng, sau đó bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt các tài sản trên nên đã bỏ trốn nhằm chiếm đoạt các tài sản trên của anh H. Đồng thời cùng ngày, bị cáo còn đến nhà anh H tại Tổ dân phố B, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk để trộm cắp 01 chiếc ví da bên trong có số tiền 2.300.000đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Hoàng Kiềm P đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

***Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:***

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”*

***Khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự quy định:***

*“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc bị kết án về tội này hoặc về một trong các quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 173, 174 và 290 của Bộ Luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình của họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Vay mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng cố tình không trả; ...”*

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Hoàng Kiềm P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hội đồng xét xử nhận thấy tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại anh Phan Văn H mà còn gây tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức, bị cáo biết được

quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật sẽ đều bị pháp luật trừng trị. Bị cáo còn là người có nhân thân xấu, từng bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông và Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Nông xử phạt về tội “*Trộm cắp tài sản*”, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 11/2017/HSST ngày 16/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Nông, bị cáo bị xử phạt 01 (Một) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa được xóa án tích; Đến ngày 16/3/2021, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo là người dân tộc thiểu số có trình độ học vấn thấp. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho anh Phan Văn H 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu DREAM, màu sơn nâu, biển số: 47F9-28xx số khung HA0603WY -150363; số máy HA05E-0150371 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 47F9 – 28xx, anh H đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về phân trách nhiệm dân sự:

[6.1] Đối với các tài sản không thu hồi được mà bị cáo chiếm đoạt của anh Phan Văn Hải bao gồm 01 chiếc máy tính bảng IPAD3, trị giá 1.200.000đồng và số tiền 2.300.000đồng, cần buộc bị cáo Hoàng Kiềm P phải bồi thường cho anh Phan Văn H số tiền 3.500.000đồng là tổng trị giá các tài sản trên.

[6.2] Đối với số tiền 2.200.000đồng mà anh Thái Quang H dùng để mua chiếc xe mô tô 47F9 – 28xx do bị cáo Hoàng Kiềm P bán và các khoản chi phí sửa xe, anh Thái Quang H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Hoàng Kiềm P** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Hoàng Kiềm P 09** (Chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự; điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Hoàng Kiềm P 01** (Một) năm tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt cả hai tội, buộc bị cáo **Hoàng Kiềm P** phải chấp hành hình phạt chung là **01** (Một) năm **09** (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**\* Về phần trách nhiệm dân sự:** Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 588, Điều 589 Bộ luật Dân sự

Buộc bị cáo Hoàng Kiềm P phải bồi thường cho anh Phan Văn H số tiền 3.500.000đồng là tổng trị giá các tài sản bị cáo chiếm đoạt không thu hồi được gồm 01 chiếc máy tính bảng IPAD3, trị giá 1.200.000đồng và số tiền 2.300.000đồng

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Kiềm P phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm..

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- VKSND huyện C;
- CQCSĐT Công an huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Phòng KTNV&THAHS TAND tỉnh;
- TAND huyện B, tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Việt Tuấn**